

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 03-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Kiên - Nguyên giáo viên, nguyên Phó bí thư huyện đoàn. Hiện là công chức công tác tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2. Ông Trần Thành Vân. Cán bộ hưu trí trú tại thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Long – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 22-10-2020, đối với bị cáo:

Vương Quốc P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản A, xã C; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vương Quốc C (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị G; có vợ: Vũ Thị Á (đã ly thân) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh 2005.

- Tiền án: Ngày 22-9-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 54/HSPT ngày 03-6-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 29 tháng 27 ngày. Buộc phải bồi thường dân sự 13 triệu đồng cho bị hại. Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 15-6-2001 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù giam về tội Cướp tài sản và tội Hủy hoại tài sản.

+ Ngày 03-6-2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

+ Ngày 05-3-2019 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính 2.500.000VNĐ về hành vi Đánh nhau.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18-8-2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Vì Thị H, sinh ngày 19-10-2003. Trú tại: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người đại diện bị hại: Bà Tòng Thị H, sinh năm 1977 (mẹ bị hại). Trú tại: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý Thuộc trong tâm TGPL Nhà nước tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân, ngày 30-6-2020 tại khu vực bản Thống Nhất, xã CHg Khương, huyện Sông Mã, Vương Quốc P đã có hành vi dùng dao nhọn bằng kim loại rạch vào sau lưng gây thương tích cho Vì Thị H sinh năm 2003 trú tại bản C, xã C, Sông Mã.

Ngày 07-7-2020, mẹ đẻ của H là bà Tòng Thị H (*người đại diện theo pháp luật*) có đơn đề nghị khởi tố đối với Vương Quốc P về hành vi cố ý gây thương tích, hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại và hành vi hiếp dâm đối với Vì Thị H. Sau khi cơ quan Công an tiến hành triệu tập đến làm việc và yêu cầu giao nộp vật chứng, ngày 05-7-2020 Vương Quốc P giao nộp con dao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra hành vi cố ý thương tích được xác định: Là đoạn đường Quốc lộ 4G thuộc Km 60+900 thuộc bản Thống Nhất, xã C, Sông Mã; hướng Đông là hướng đi thành phố Sơn La, hướng Tây là hướng giao thông đi thị trấn Sông Mã, hướng Bắc là hướng khu vực nhà của ông Nguyễn Văn Dương, hướng Nam là nhà ông Nguyễn Đình Quyết. Qua khám nghiệm đã xác định được vị trí nơi xảy ra hành vi P dùng dao rạch vào lưng Vì Thị H phù hợp với lời khai và các chứng cứ thu thập được.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/TgT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm)*”.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 30/TD ngày 21-7-2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận: “*Màng trinh rách cũ điểm 2h - 5h - 7h - 9h*”.

Kết luận định giá tài sản số 34/KL ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã: “01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 35669508293619 đã qua sử dụng, giá trị 4.270.000 đồng”.

Tại cơ quan Điều tra bị cáo khai nhận như sau:

Vương Quốc P sử dụng ma túy từ năm 2009. Khoảng tháng 10 năm 2019, do quen biết từ trước P đến nhà bạn là Vi Văn B, sinh năm 1976 trú bản C xã C, Sông Mã nhận Vi Thị H, sinh năm 2003 (con gái ruột của B) làm con nuôi. Sau khi nhận H làm con nuôi, P thường xuyên qua lại nhà B và nhờ H về làm nương, chăm sóc mẹ đẻ của mình là bà Trần Thị G sinh năm 1954 ở cùng nhà P. Đến khoảng tháng 6 năm 2020, B và vợ là Tòng Thị H, sinh năm 1977 không cho H qua lại với P do sợ P có hành vi không đúng đắn với H. Ngày 26-6-2020, P không thấy H đến nhà, gọi điện thoại H không nghe nên P đến gặp H và lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus của H với lý do H không lo học mà chỉ mãi nhắn tin gọi điện, P thấy điện thoại đã bị vỡ màn hình nên P bảo H sẽ mang điện thoại đến quán của Nguyễn Văn P, sinh năm 1993 ở bản Tân Lập, CHg Khương, Sông Mã thay màn hình, H nói với P ốp lưng điện thoại cũng bị hỏng nên nhờ thay luôn. Đến ngày 27-6-2020 P đến trả tiền sửa điện thoại hết 1.500.000VNĐ, rồi mang điện thoại về trả cho H nhưng không lấy tiền của H.

Khoảng 07 giờ ngày 29-6-2020, khi gọi điện thoại cho H không nghe máy, P điều khiển xe mô tô đến bản C, xã C để đợi xe bus đưa đón học sinh từ xã C đến xã Chiềng K với mục đích gặp H. Khi xe dừng lại, P lên xe kéo H xuống đứng ở lề đường hỏi lý do tại sao H không đến nhà P và gọi điện không nghe máy. Lúc này, H nói bố mẹ không cho gặp P nên P bảo H lên xe mô tô để P đưa về nhà H hỏi lý do, nhưng H không nghe theo, P liền lấy chiếc điện thoại của H đang cầm trên tay rồi cất vào trong túi quần của mình. Sau đó, P điều khiển xe mô tô chở H đi đến cổng trường THPT Chiềng K để cho H đi học nhưng chưa trả điện thoại lại cho H. Đến chiều cùng ngày, P gọi điện thoại cho bạn của H là Phạm Thùy Dịu, sinh năm 2003 trú tại bản Quyết Thắng, Chiềng K, Sông Mã để nhờ D bảo H đến gặp P lấy điện thoại, nhưng H không đến mà muốn P tự mang điện thoại đến trả cho H. P không mang trả cho H mà để chiếc điện thoại trên nóc tủ lạnh ở bếp nhà P.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30-6-2020, P cùng bạn Lò Văn T ở bản H, Chiềng K đến quán Thảo Mít ở bản C, xã C, Sông Mã ngồi uống bia, tại quán P gọi điện thoại bảo Dịu đưa H ra quán uống nước. Đến 10 giờ 40 phút cùng ngày, H cùng Dịu và 02 người bạn của H đi vào trong quán ngồi cùng bàn với P và Tuấn, qua trò chuyện, H bảo P trả điện thoại thì P nói điện thoại để quên ở nhà, lúc này H ngồi nói chuyện không quay mặt lại nhìn P mà nhìn ra ngoài đường, P bảo H quay mặt lại nói chuyện thì H không nghe, nên P đi vào trong quán mượn một con dao nhọn nhằm đe dọa H và cắt một mảnh vải ở vị trí đuôi áo phía sau của H. Sau đó H và P xảy ra cãi nhau, thấy vậy Tuấn điều khiển xe mô tô của P đi về nhà trước và để lại chìa khoá xe của Tuấn cho P. P ép H lên xe mô tô mà không nói rõ đưa đi đâu nên H không nghe theo, rồi P điều khiển xe về nhà

Tuần để đổi lại xe. Sau khi đổi được xe, P quay lại thấy H cùng D trong shop bán quần áo ở bản C, P tiếp tục bảo H lên xe trở về nhà nhưng không được, P quay lại quán Thảo Mít tiếp tục ngồi uống bia, còn Dịu điều khiển xe mô tô chở H về nhà.

Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, Dịu chở H về đến địa phận bản Thống Nhất, Chiềng K, Sông Mã thì P điều khiển xe mô tô đuổi theo chặn xe dừng lại. P tiếp tục có những lời nói đe dọa, rồi rút từ trên giá để đồ phía trước xe của P ra một con dao nhọn dài khoảng 30cm kề vào cổ H thì được Dịu can ngăn, còn H trốn ra sau lưng của Dịu. Thấy vậy, P chạy vòng ra đứng ở phía sau của H và dùng tay phải cầm con dao nhọn hướng phần lưỡi sắc vào vị trí giữa lưng của H rạch liên tục nhiều nhất làm chiếc áo khoác của H bị rách 5 chỗ làm H bị thương rách da ở giữa lưng. Thấy H kêu la và được người đi đường can ngăn nên P cầm theo dao rồi lên xe bỏ đi. Sau đó H được Dịu đưa đến Trạm y tế xã CHg Khương sơ cứu vết thương.

Về dân sự: Bị hại Vi Thị H và người đại diện theo pháp luật yêu cầu Vương Quốc P bồi thường danh dự và sức khỏe cho H với số tiền 5.000.000VNĐ, hiện nay bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số: 125/CT-VKS, ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Vương Quốc P về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận nội dung, tội danh của bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố, khoan hồng và không yêu cầu bị hại Vi Thị H phải bồi hoàn khoản tiền đã bỏ ra sửa chữa điện thoại.

- Người bị hại xác nhận: Bị Vương Quốc P gây thương tích tổn hại 01% sức khỏe. Đề nghị bị cáo bồi thường các khoản chi phí 5.000000 đồng.

Kiểm Sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 14 đến 20 tháng tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Căn cứ các Điều 585 và 590 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại 5.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trình bày: Tại bản luận cứ có phân tích đánh giá về nhân thân, về hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo theo mức cuối đề xuất mức án của đại diện Viện kiểm sát. Buộc bị cáo bồi thường dân sự cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người đại diện bị hại nhất trí không có gì bổ sung với ý kiến của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Ngày 30-6-2020, tại khu vực bản T, xã Chiềng K, huyện Sông Mã, Vương Quốc P đã có hành vi dùng dao nhọn bằng kim loại dài 29cm, lưỡi dao cong, chỗ rộng nhất là 04cm, chỗ hẹp nhất là 0,1cm, chuôi dao làm bằng sừng màu đen dài 14cm, tổng chiều dài của dao là 43cm rạch liên tục nhiều nhất làm chiếc áo khoác của Vì Thị H bị rách 5 chỗ, làm H bị thương rách da ở giữa lưng. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/TgT ngày 17-7-2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La thì Vì Thị H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

- Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản xem xét dấu vết cơ thể cùng vật chứng bị thu giữ, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng; lời khai của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng. Tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Vương Quốc P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trị an tại địa P. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, do đó cần phải bị xử lý nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Đối với nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phức tạp và là đối tượng bất hảo tại địa P.

+ Ngày 15-6-2001 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù giam về tội Cướp tài sản và tội Hủy hoại tài sản.

+ Ngày 03-6-2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

+ Ngày 22-9-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 54/HSPT ngày 03-6-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 29 tháng 27 ngày. Buộc phải bồi thường dân sự 13 triệu đồng cho bị hại.

+ Ngày 05-3-2019 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính 2.500.000VNĐ về hành vi Đánh nhau.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 (hai) tình tiết tăng nặng.

+ Năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 29 tháng 27 ngày tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Buộc bị cáo phải bồi thường dân sự 13 triệu đồng cho bị hại, nhưng đến nay bị cáo chưa thi hành. Theo quy định khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo Giải đáp số 64/TANDTC-PC ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Tối Cao, thì bị cáo chưa được xóa án tích vì chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án (phần dân sự). Do vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp (tái phạm) quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tại vụ án này, ngày 30-6-2020 bị cáo đã có hành vi hung hãn, vô cớ dùng dao nhọn bằng kim loại, tổng chiều dài của dao là 43cm kề vào cổ, rạch liên tục nhiều nhát làm chiếc áo khoác của Vì Thị H bị rách 5 chỗ, làm H bị thương rách da ở giữa lưng. Do đó, bị cáo (phạm tội có tính chất côn đồ) quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng 01 tình tiết giảm được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với bà Tòng Thị H người đại diện bị hại:

- Tổ giác bị cáo chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 7 của H, quá trình điều tra xác định trước đó bị cáo đã từng bỏ tiền của mình đi sửa điện thoại cho H. Sau khi lấy điện thoại, bị cáo chở H đi học mà quên chưa trả cho H nên đã mang về cất ở nhà không sử dụng, không bán, không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. P có gọi điện thoại cho Dịu là bạn của H để H đến lấy điện thoại nhưng H không đến, mà muốn P mang đến trực tiếp trả. Ngày 10-7-2020 khi P đi hỗ trợ cất con cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đến làm việc với mẹ của P xác định chiếc điện thoại của H vẫn để ở trên nóc tủ lạnh đúng như P khai nhận. Do đó tổ giác P về hành vi chiếm đoạt tài sản là không có căn cứ.

- Đối với tổ giác bị cáo có hành vi hiếp dâm bị hại, quá trình điều tra xác định H đã có người yêu và từng quan hệ tình dục trước khi gặp và nhận P làm bố

nuôi. Kết quả khám nghiệm hiện trường H khai nơi P hiếp dâm được xác định là tại lán nướng của nhà Vương Quốc Đông ở Bản A, xã C, Sông Mã (anh trai của P), phía Đông là hướng tiếp giáp với khe suối chảy ra sông Mã, hướng Tây tiếp giáp với nương ngô của nhà anh Trần Văn Đ, hướng Bắc tiếp giáp với nương nhà anh Đào Văn Đ, phía Nam là lối mòn đi vào lán. Lán nướng được xây tường bằng gạch, tấm lợp Fipro xi măng rộng 3,3m, dài 3,60m, cao 3,0m có một cửa. Qua khám nghiệm không phát hiện các dấu vết dịch liên quan đến tình dục. Ngày 09-9-2020 tiến hành đối chất giữa P và H thì P phủ nhận toàn bộ việc thực hiện hành vi hiếp dâm H, H không đưa được tài liệu chứng minh P thực hiện hành vi Hiếp dâm, không giải thích được lý do tại sao sự việc xảy ra từ tháng 4/2020 nhưng không tố giác. Vì vậy không có căn cứ để khởi tố P về tội Hiếp dâm quy định tại Điều 141 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Đối với khoản tiền 1.500.000VNĐ bị cáo bỏ ra sửa chữa điện thoại cho người bị hại, do bị cáo không yêu cầu người bị hại phải bồi hoàn, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về dân sự: Người bị hại và người đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các loại 5.000.000VNĐ là hợp lý, cần buộc bị cáo phải bồi thường.

[8] Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 con dao loại dao nhọn bằng kim loại, tổng chiều dài của dao là 43cm; 01 bao dao bằng gỗ; 01 chiếc áo bằng vải bò dài tay, phía sau lưng có 05 vết rách đều là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ; 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 7 Plus là tài sản của người bị hại cần trả lại.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề xuất mức án của Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của (người bị hại) đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đề xuất mức án của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Đề xuất mức án của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là mức cao, nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương Quốc P phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Vương Quốc P 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 18-8-2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao loại dao nhọn bằng kim loại, tổng chiều dài của dao là 43cm; 01 bao dao bằng gỗ; 01 chiếc áo bằng vải bò dài tay, phía sau lưng có 05 vết rách.

- Trả lại cho bị hại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 7 Plus.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3. Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; án phí dân sự 300.000 đồng. Tổng 500.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại, người đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 03-11-2020. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

Nơi nhận:

-Tòa án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo; người đại diện bị hại;
người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp
của người bị hại;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết